

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2850**/BTC-KBNN

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2025

V/v hạch toán, sử dụng mã nguồn
ngân sách nhà nước, kinh phí
CTMT và dự án quốc gia

Kính gửi:

- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan trung ương của các Hội, Đoàn thể;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, Thông tư số 84/2024/TT-BTC ngày 26/11/2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hệ thống Mục lục NSNN đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 93/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019, Thông tư số 51/2022/TT-BTC ngày 11/08/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về hạch toán mã nguồn ngân sách nhà nước (NSNN), kinh phí chương trình mục tiêu và dự án quốc gia như sau:

1. Đối với kinh phí chi viện trợ của Chính phủ Việt Nam cho Chính phủ nước ngoài

Kinh phí chi viện trợ của Chính phủ Việt Nam cho Chính phủ nước ngoài được theo dõi chi tiết theo mã nguồn ngân sách nhà nước như sau:

- 31 - Kinh phí viện trợ cho Chính phủ Lào.
- 32 - Kinh phí viện trợ cho Chính phủ Campuchia.
- 33 - Kinh phí viện trợ cho Chính phủ Cuba.
- 34 - Kinh phí viện trợ cho Chính phủ Mozambique.

Đối với kinh phí viện trợ của Chính phủ Việt Nam cho Chính phủ nước ngoài được giao từ năm 2025 trở đi, đề nghị các đơn vị thực hiện phân bổ, giao dự toán chi tiết theo mã nguồn NSNN nêu trên. Đối với kinh phí viện trợ của Chính phủ Việt Nam cho Chính phủ nước ngoài được chuyển nguồn từ năm 2024

sang năm 2025 theo quy định, Kho bạc Nhà nước (KBNN) nơi giao dịch phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện điều chỉnh sang mã nguồn nêu trên tại năm 2025 để theo dõi và tổng hợp báo cáo.

2. Đối với kinh phí chi góp vốn/góp cổ phần vào Doanh nghiệp/Định chế tài chính quốc tế/nước ngoài

Kinh phí chi góp vốn/góp cổ phần vào Doanh nghiệp/Định chế tài chính quốc tế/nước ngoài được theo dõi chi tiết theo mã nguồn 35 - Chi góp vốn/góp cổ phần vào Doanh nghiệp/Định chế tài chính quốc tế/nước ngoài.

3. Đối với vốn nước ngoài theo hình thức ghi thu, ghi chi

Vốn nước ngoài theo hình thức ghi thu, ghi chi được theo dõi chi tiết theo mã nguồn ngân sách nhà nước như sau:

- Mã nguồn 52 - Ghi thu, ghi chi từ nguồn vốn nước ngoài NSTW để đầu tư các chương trình, dự án.

- Mã nguồn 53 - Ghi thu, ghi chi từ nguồn vốn nước ngoài NSTW bổ sung có mục tiêu cho NSDP.

- Mã nguồn 54 - Ghi thu, ghi chi từ nguồn vốn vay của Chính phủ về cho NSDP vay lại hoặc nguồn vốn viện trợ trực tiếp cho NSDP.

Đối với kinh phí được giao từ năm 2025 trở đi, đề nghị các đơn vị thực hiện phân bổ, giao dự toán chi tiết theo mã nguồn NSNN nêu trên. Đối với kinh phí được chuyển nguồn từ năm 2024 sang năm 2025 theo quy định, KBNN nơi giao dịch phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện điều chỉnh sang mã nguồn nêu trên tại năm 2025 để theo dõi và tổng hợp báo cáo.

4. Đối với vốn đầu tư công được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9 năm kế hoạch theo quy định của Luật Đầu tư công

Dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản (XD CB) được cấp có thẩm quyền bổ sung vốn cho Bộ, cơ quan trung ương, địa phương sau ngày 30 tháng 9 năm kế hoạch để thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án được theo dõi chi tiết theo mã nguồn ngân sách nhà nước như sau:

+ Mã nguồn 62 - Vốn đầu tư XD CB tập trung được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9 năm kế hoạch

+ Mã nguồn 63 - Vốn đầu tư XD CB từ nguồn hỗ trợ từ ngân sách cấp trên được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9 năm kế hoạch

+ Mã nguồn 64 - Vốn đầu tư XD CB từ nguồn thu tiền sử dụng đất được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9 năm kế hoạch

+ Mã nguồn 65 - Vốn đầu tư XD CB từ nguồn xổ số kiến thiết được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9 năm kế hoạch

+ Mã nguồn 66 - Nguồn trái phiếu Chính phủ xanh được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9 năm kế hoạch

+ Mã nguồn 69 - Vốn đầu tư XD CB từ nguồn khác được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9 năm kế hoạch

Dự toán ngân sách giao cho đơn vị được theo dõi tại các mã nguồn nêu trên, đến hết ngày 31/01 năm sau chưa sử dụng hoặc sử dụng chưa hết, được chuyển nguồn sang năm sau. Sau khi chuyển nguồn, các đơn vị KBNN điều chỉnh số dư dự toán, số tạm ứng từ các mã nguồn này sang mã nguồn của nguồn kinh phí được giao theo quyết định.

5. Đối với các mã cha theo dõi nguồn ngân sách

Bãi bỏ các mã cha theo dõi nguồn ngân sách, bao gồm:

01 - Nguồn vốn trong nước

11 - Nguồn kinh phí thường xuyên

31 - Nguồn vốn đầu tư

50 - Nguồn vốn ngoài nước

(Danh mục mã nguồn NSNN chi tiết theo phụ lục đính kèm).

6. Đối với kinh phí tiết kiệm 5% dự toán chi thường xuyên năm 2024 tại đơn vị sử dụng ngân sách (mã nguồn 28-kinh phí giữ lại)

Trên cơ sở số cắt giảm, tiết kiệm 5% kinh phí chi thường xuyên của đơn vị sử dụng ngân sách đã đề nghị KBNN nơi giao dịch hạch toán năm 2024, KBNN nơi giao dịch thực hiện hủy dự toán đã hạch toán.

7. Đối với kinh phí Chương trình mục tiêu và dự án quốc gia

- Tại Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 84/2024/TT-BTC quy định về nguyên tắc mã hóa phân loại các chương trình, mục tiêu và dự án quốc gia, theo đó mã các chương trình, mục tiêu và dự án quốc gia được mã hóa phân loại để theo dõi nguồn kinh phí và nội dung các chương trình, mục tiêu và dự án quốc gia.

- Theo nguyên tắc trên:

+ Đối với nguồn kinh phí được giao từ năm 2025 trở đi: Các đơn vị thực hiện phân bổ, giao dự toán chi tiết theo các mã chương trình, mục tiêu và dự án quốc gia quy định tại Thông tư số 84/2024/TT-BTC.

+ Đối với nguồn kinh phí được chuyển nguồn từ năm 2024 sang năm 2025 theo quy định: KBNN nơi giao dịch phối hợp với các đơn vị liên quan để thực

hiện điều chỉnh số liệu chuyển nguồn chi tiết theo các mã chương trình, mục tiêu và dự án quốc gia quy định tại Thông tư số 84/2024/TT-BTC tại năm 2025 để theo dõi và tổng hợp báo cáo.

Trên đây là một số nội dung Bộ Tài chính hướng dẫn về hạch toán, sử dụng mã nguồn NSNN, kinh phí chương trình mục tiêu và dự án quốc gia. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Tài chính (KBNN) để nghiên cứu và hướng dẫn kịp thời./. *h*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Các KBNN khu vực;
- Lưu: VT, KBNN (140 bản) *h*

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. GIÁM ĐỐC KHO BẠC NHÀ NƯỚC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Thị Huệ

Phụ lục

DANH MỤC MÃ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Công văn số 2850/BTC-KBNN ngày 11/3/2025 của Bộ Tài chính)

Mã nguồn ngân sách nhà nước	Tên gọi	Ghi chú
12	Kinh phí không giao tự chủ, không giao khoán	
13	Kinh phí được giao tự chủ	
14	Kinh phí thực hiện chính sách tiền lương	
15	Kinh phí được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9 năm thực hiện dự toán, không bao gồm các khoản bổ sung do các đơn vị dự toán cấp trên điều chỉnh dự toán đã giao của các đơn vị dự toán trực thuộc	
16	Kinh phí nghiên cứu khoa học	
17	Kinh phí trợ cấp, phụ cấp hàng tháng và trợ cấp một lần cho người có công với cách mạng	Theo TT 19
18	Quỹ tiền thưởng	BS theo ND 73
27	Dự toán tạm ứng	
28	Kinh phí giữ lại	
29	Kinh phí thường xuyên khác	
30	Nguồn kinh phí khác	
31	Kinh phí viện trợ cho Chính phủ Lào	BS mã nguồn kinh phí viện trợ
32	Kinh phí viện trợ cho Chính phủ Campuchia	
33	Kinh phí viện trợ cho Chính phủ Cuba	
34	Kinh phí viện trợ cho Chính phủ Mozambique	
35	Chi góp vốn/góp cổ phần vào doanh nghiệp/định chế tài chính quốc tế/nước ngoài	BS theo đề nghị của QLN
41	Nguồn trái phiếu Chính phủ	
42	Vốn đầu tư XDCB tập trung	

43	Vốn đầu tư XDCB từ nguồn hỗ trợ từ ngân sách cấp trên	
44	Vốn đầu tư XDCB từ nguồn thu tiền sử dụng đất	
45	Vốn đầu tư XDCB từ nguồn xổ số kiến thiết	
46	Nguồn trái phiếu Chính phủ xanh	
49	Vốn đầu tư XDCB từ nguồn khác	
52	Ghi thu, ghi chi từ nguồn vốn nước ngoài NSTW để đầu tư các chương trình, dự án	Sửa tên
53	Ghi thu, ghi chi từ nguồn vốn nước ngoài NSTW bổ sung có mục tiêu cho NSDP	Sửa tên
54	Ghi thu, ghi chi từ nguồn vốn vay của Chính phủ về cho NSDP vay lại hoặc nguồn vốn viện trợ trực tiếp cho NSDP	Sửa tên
55	Ghi thu, ghi chi vốn viện trợ không kèm khoản vay thuộc NSTW để thực hiện các chương trình, dự án	Chỉ sử dụng để theo dõi số dư (CV 2888)
56	Ghi thu, ghi chi vốn viện trợ không kèm khoản vay thuộc NSTW bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương để thực hiện các chương trình, dự án	
57	Ghi thu, ghi chi vốn viện trợ không kèm khoản vay thuộc ngân sách địa phương để thực hiện các chương trình, dự án	
62	Vốn đầu tư XDCB tập trung được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9 năm kế hoạch	BS để phù hợp với Luật đầu tư công số 58/2024/QH15
63	Vốn đầu tư XDCB từ nguồn hỗ trợ từ ngân sách cấp trên được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9 năm kế hoạch	
64	Vốn đầu tư XDCB từ nguồn thu tiền sử dụng đất được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9 năm kế hoạch	
65	Vốn đầu tư XDCB từ nguồn xổ số kiến thiết được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9 năm kế hoạch	
66	Nguồn trái phiếu Chính phủ xanh được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9 năm kế hoạch	
69	Vốn đầu tư XDCB từ nguồn khác được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9 năm kế hoạch	
...	...	
98	Nguồn vốn ngoài nước khác	